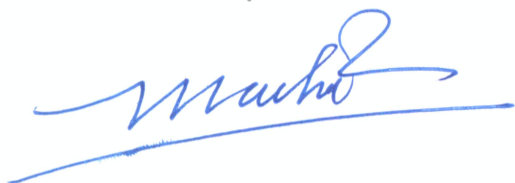


BIỂU TỔNG HỢP, ĐÁNH GIÁ THEO CHUẨN GIÁO VIÊN NĂM HỌC 2016-2017

STT	Cấp học	Tổng số giáo viên được đánh giá	Xuất sắc		Khá		Trung bình		Kém	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Mầm non									
2	Tiểu học									
3	Trung học cơ sở									
4	Phổ thông Dân tộc nội trú									
5	Trung học phổ thông									
6	TT GDTX, TT NN-TH, TT KTTH-HN	28	9	32,1	19	67,9	0	0	0	0

NGƯỜI LẬP BIỂU



Mai Thu Hà

GIÁM ĐỐC

Hòa Bình, ngày 19 tháng 6 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lê Nam Thanh

BIỂU TỔNG HỢP, ĐÁNH GIÁ THEO CHUẨN HIỆU TRƯỞNG, CHUẨN PHÓ HIỆU TRƯỞNG NĂM HỌC 2016-2017

STT	Cấp học	Hiệu trưởng										Hiệu phó									
		Tổng số Hiệu trưởng được đánh giá	Xuất sắc		Khá		Trung bình		Kém		Tổng số Phó Hiệu trưởng được đánh giá	Xuất sắc		Khá		Trung bình		Kém			
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Mầm non																				
2	Tiểu học																				
3	Trung học cơ sở																				
4	Phổ thông Dân tộc nội trú																				
5	Trung học phổ thông																				
6	TT GDTX, TT NN-TH, TT KHTH-HN	1	1	100	0	0	0	0	0	0	4	3	75,0	1	25,0	0	0	0	0		

NGƯỜI LẬP BIỂU



Mai Thu Hà

Hòa Bình, ngày 19 tháng 6 năm 2017

PHÓ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lê Nam Thanh

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC VÀ HỢP ĐỒNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2000/NĐ-CP NĂM 2016

TT	Đơn vị	Tổng số người	Mức độ phân loại đánh giá								Số viên chức bị kỷ luật	Ghi chú
			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ			
			Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(12)
1	Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo	5	4	80%	1	20%	0	0%	0	0%	0	
2	Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo	35	9	26%	24	69%	2	6%	0	0%	0	
4	Đối với nhân viên hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	2	0	0%	2	100%	0	0%	0	0%	0	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Mai Thu Hà

Hòa Bình, ngày 19 tháng 6 năm 2017

CHỖ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lê Nam Thanh

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2016-2017

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức danh nghề nghiệp	Kết quả đánh giá	Hình thức kỷ luật	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)
I	CÁN BỘ, CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH					
1	Phùng Việt Anh	28/10/1970	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
2	Phan Thị Ngọc Bích	29/03/1967	Nhân viên Thiết bị	C		
3	Trần Thị Thanh Bình	27/08/1973	Kế toán	B		
4	Nguyễn Hữu Bội	19/08/1958	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
5	Trần Đức Dũng	12/08/1981	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	A		
6	Phạm Thị Xuân Diệu	20/11/1984	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
7	Mai Thu Hà	10/10/1979	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	A		
8	Đặng Thị Lệ Hằng	26/10/1970	Nhân viên Thủ quỹ	B		
9	Ninh Thị Mỹ Hạnh	17/09/1979	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
10	Nguyễn Thị Hiền	22/03/1978	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
11	Phạm Thị Thanh Hoa	26/07/1962	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
12	Phạm Trần Thái Hòa	21/10/1990	Nhân viên Giáo vụ	A		
13	Lê Ngọc Hợp	21/10/1958	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	A		
14	Nguyễn Mạnh Hùng	23/12/1984	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
15	Nguyễn Xuân Hưng	23/02/1973	Nhân viên Kỹ thuật	B		
16	Đỗ Thị Lan Hương	07/09/1975	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
17	Phùng Thị Loan	04/05/1963	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	A		
18	Nguyễn Quỳnh Mai	11/09/1990	Nhân viên Giáo vụ	C		
19	Phạm Văn Minh	07/08/1958	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
20	Nguyễn Thị Hoài Phương	07/02/1978	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
21	Nguyễn Minh Phương	23/12/1989	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
22	Lê Thị Phụng	25/06/1962	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		
23	Nguyễn Văn Suyền	07/03/1981	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	A		
24	Trệu Thị Tâm	30/12/1971	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	B		

